

Số: 30/2024/QĐST-HC

Phú Yên, ngày 26 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đậu Thị Quy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Công Danh và ông Võ Chùm .

Căn cứ Điều 143, Điều 144 và Điều 165 Luật tố tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 12/7/2024, người khởi kiện bà Nguyễn Thị T có đơn xin rút đơn khởi kiện trong trường hợp không có yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 26/7/2024, người khởi kiện ông Võ Đông S đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt và không thuộc trường hợp có đề nghị xét xử vắng mặt hoặc trường hợp có sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 04/2024/TLST - HC ngày 11 tháng 01 năm 2024, về việc: “*Khởi kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa:

- **Người khởi kiện:** Vợ chồng ông Võ Đông S, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; Địa chỉ: C N, phường E, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- **Người bị kiện:**

+ Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh P;

+ Chi cục thuế khu vực T3;

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên;

+ Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện T;

+ Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên;

+ Vợ chồng ông Nguyễn Hoàng S1, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên;

+ Ông Nguyễn Cao P, sinh năm 1959 và bà Lê Thị T2, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. **Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:**

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ các trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều 123, điểm b và điểm đ khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng Hành chính và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

**Về án phí hành chính sơ thẩm:** Căn cứ Điều 348 Luật Tố tụng Hành chính, khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Hoàn trả cho người khởi kiện vợ chồng ông Võ Đông S, bà Nguyễn Thị T số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng tại biên lai thu tiền số 0000365 ngày 11/01/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Phòng KT-NV và THAHS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đậu Thị Quy**